

Số: 60/2025/QĐST-DS

TP. Thanh Hóa, ngày 25 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn (nay là Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa) về “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2 - Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường A, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc A - Chức vụ: Tổng giám đốc

Ông Phạm Thanh B – Chức vụ: Giám đốc THN trực tiếp và XLN vùng, Đơn vị: Vùng Bắc Trung Bộ, Khối Mạng lưới Kinh doanh ngân hàng bản lẻ.

Theo Giấy ủy quyền số 198738.24 ngày 18/09/2024.

- Người được ủy quyền lại:

Ông Dương Công T - Chức vụ: Cán bộ ngân hàng TMCP B Việt Nam (VIB).

Ông Chu Quang M - Chức vụ: Cán bộ ngân hàng TMCP B Việt Nam (VIB).

Ông Lê Đức C - Chức vụ: Cán bộ ngân hàng TMCP B Việt Nam (VIB).

Theo Giấy ủy quyền số: 14698924 ngày 25/07/2024.

Đều có địa chỉ: Số 60 Bùi Khắc Nhất, Phường Đ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Khu phố Thống Nhất, thị trấn Rừng Thông, huyện Đ (nay là phường Rừng Thông, thành phố Thanh Hóa), Tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Tính đến ngày 17/02/2025, bà Nguyễn Thị Thúy H còn nợ Ngân hàng TMCP B Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) số tiền theo hợp đồng tín dụng 3575036.21 ngày 19/10/2021 và theo Đơn đề nghị mở thẻ tín dụng ngày 19/05/2022 tổng số tiền là: **283.278.060** đồng. Trong đó: Nợ gốc là: **200.000.000** đồng (Hai trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn: **20.603.533** đồng (Hai mươi triệu, sáu trăm lẻ ba nghìn, năm trăm ba mươi ba đồng), nợ lãi quá hạn: **32.971.846** đồng (Ba mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi một nghìn, tám trăm bốn mươi sáu đồng), tiền phí quản lý thẻ: **29.702.681** đồng (Hai mươi chín triệu, bảy trăm lẻ hai nghìn, sáu trăm tám mươi một đồng).

Bà Nguyễn Thị Thúy H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nêu trên, đồng thời vẫn tiếp tục phải thanh toán tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 18/02/2025 đến khi thanh toán hết nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng.

2.2 Thời gian thực hiện việc trả nợ:

Bà Nguyễn Thị Thúy H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nêu trên với thời gian hai bên thống nhất như sau:

- Kỳ 1: ngày 17/3/2025, bà Nguyễn Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- Kỳ 2: ngày 17/4/2025 bà Nguyễn Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

- Kỳ 3: ngày 17/5/2025 bà Nguyễn Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)

- Kỳ 4: ngày 17/6/2025 bà Nguyễn Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)

- Kỳ 5: ngày 17/7/2025 bà Nguyễn Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)

- Kỳ 6: ngày 07/8/2025 bà Nguyễn Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng các khoản tiền sau: số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) + nợ lãi trong hạn: **20.603.533** đồng (Hai mươi triệu, sáu trăm lẻ ba nghìn, năm trăm ba mươi ba đồng) +nợ lãi quá hạn: **32.971.846** đồng (Ba mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi một nghìn, tám trăm bốn mươi sáu đồng) + tiền phí: **29.702.681** đồng (Hai mươi chín triệu, bảy trăm lẻ hai nghìn, sáu trăm tám mươi một đồng) và tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 18/02/2025 đến khi thanh toán hết nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng.

2.3 Xử lý tài sản bảo đảm

Nếu bà Nguyễn Thị Thúy H vi phạm một trong các kỳ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ là:

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu: HYUNDAI, số loại: ACCENT, biển kiểm soát: 36A-AAA.BB, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 36016162 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 18/10/2021, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 1097795.21 ngày 19/10/2021 đứng tên bà Nguyễn Thị Thúy H.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thúy H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là **7.081.952 đồng** (Bảy triệu, không trăm tám mươi một nghìn chín trăm năm mươi hai đồng). Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.081.611 đồng (Bảy triệu, không trăm tám mươi một nghìn sáu trăm mười một nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí BLTU/24 số: 0004952 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn (nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa) ngày 20/12/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương